

Số: 531/QĐ-HVQLGD

Hà Nội, ngày 09 tháng 6 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục các học phần được công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học**

**GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC**

*Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-TT ngày 03/04/2006 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập Học viện Quản lý giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 12/QĐ-HVQLGD ngày 30/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng trường Học viện Quản lý giáo dục về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Quản lý giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 1049/QĐ-HVQLGD ngày 09/10/2019 của Giám đốc Học viện Quản lý giáo dục về việc ban hành quy định đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Học viện Quản lý giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-HVQLGD ngày 07/10/2021 của Giám đốc Học viện Quản lý giáo dục về việc ban hành quy chế đào tạo đại học của Học viện Quản lý giáo dục;*

*Căn cứ các chương trình đào tạo đại học hiện hành của Học viện Quản lý giáo dục;*

*Theo đề nghị của Trường phòng Quản lý Đào tạo - Giáo dục chính trị và Công tác sinh viên, Trường các khoa: Tâm lý - Giáo dục, Quản lý, Ngoại ngữ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục các học phần được công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo trình độ đại học.

*(Có danh mục kèm theo)*

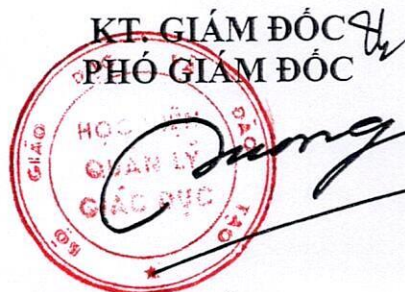
**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Trường phòng Quản lý Đào tạo - Giáo dục chính trị và Công tác sinh viên, Trường các khoa; các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

-Như Điều 3;

-Lưu: TC-HC, QLĐT.

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  


TS. Phan Hồng Dương

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HỌC VIỆN QUẢN LÝ GIÁO DỤC

DANH MỤC CÁC HỌC PHẦN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 531/QĐ-HVQLGD ngày 09/6/2025 của Học viện Quản lý giáo dục)

| STT        | Tên học phần trong Chương trình đào tạo từ khoá 11 đến khoá 17 | Số tín chỉ | Tên học phần được công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ trong Chương trình đào tạo từ khoá 18 | Số tín chỉ |
|------------|----------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| <b>I</b>   | <b>Môn chung</b>                                               |            |                                                                                                 |            |
| 1          | Phương pháp luận nghiên cứu khoa học                           | 3          | Phương pháp nghiên cứu khoa học                                                                 | 3          |
| <b>II</b>  | <b>Ngành Tâm lý học giáo dục</b>                               |            |                                                                                                 |            |
| 2          | Tham vấn hướng nghiệp                                          | 3          | Tư vấn hướng nghiệp                                                                             | 3          |
| 3          | Kỹ năng tổ chức sự kiện                                        | 3          | Tổ chức sự kiện                                                                                 | 3          |
| <b>III</b> | <b>Ngành Quản trị văn phòng</b>                                |            |                                                                                                 |            |
| 4          | Giáo dục hành vi lệch chuẩn                                    | 3          | Tâm lý học hành vi lệch chuẩn                                                                   | 3          |
| 5          | Quản lý dự án                                                  | 3          | Quản trị dự án                                                                                  | 3          |
| 6          | Phát triển kỹ năng cá nhân                                     | 3          | Phát triển kỹ năng quản trị                                                                     | 3          |
| 7          | Khoá luận tốt nghiệp                                           | 6          | Khoá luận                                                                                       | 6          |
| 8          | Hệ thống ISO trong quản trị văn phòng                          | 3          | Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO                                                 | 3          |
| 9          | Quản trị văn phòng điện tử                                     | 3          | Quản trị văn phòng số                                                                           | 3          |
| 13         | Hành chính học đại cương                                       | 2          | Quản lý hành chính nhà nước                                                                     | 3          |
| 14         | Hệ thống thông tin quản lý                                     | 2          | Hệ thống thông tin trong quản trị văn phòng                                                     | 3          |
| 15         | Quản trị nhân lực                                              | 2          | Quản trị nhân lực                                                                               | 3          |
| 16         | Thực tập 1                                                     | 2          | Thực tập 1                                                                                      | 3          |
| 17         | Nguyên lý kế toán                                              | 2          | Nguyên lý kế toán                                                                               | 3          |
| <b>IV</b>  | <b>Ngành Quản lý giáo dục</b>                                  |            |                                                                                                 |            |
| 10         | Khoa học quản lý đại cương                                     | 3          | Quản trị học                                                                                    | 3          |
| 11         | Quản lý dự án trong giáo dục                                   | 3          | Quản trị dự án                                                                                  | 3          |
| 12         | Văn hoá công sở                                                | 3          | Văn hoá tổ chức                                                                                 | 3          |
| 13         | Phát triển nguồn nhân lực và quản lý nhân sự trong giáo dục    | 3          | Quản trị nhân lực                                                                               | 3          |
| 14         | Quản lý chất lượng                                             | 3          | Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO                                                 | 3          |
| 15         | Hành chính văn phòng                                           | 3          | Đại cương quản trị văn phòng                                                                    | 3          |
| 16         | Quản lý tư vấn hướng nghiệp trong giáo dục                     | 3          | Quản lý giáo dục hướng nghiệp                                                                   | 3          |
| 17         | Công tác văn thư lưu trữ                                       | 3          | Nghị vụ văn thư lưu trữ                                                                         | 3          |
| 18         | Tổ chức sự kiện                                                | 3          | Quản trị sự kiện                                                                                | 3          |
| 19         | Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập                      | 3          | Kỹ thuật đánh giá lớp học                                                                       | 3          |
| 20         | Phương pháp đánh giá theo năng lực người học                   | 3          | Xây dựng công cụ đánh giá năng lực người học                                                    | 3          |
| 21         | Thực tập tốt nghiệp                                            | 4          | Thực tập 2                                                                                      | 4          |
| 22         | Khoá luận tốt nghiệp                                           | 6          | Khoá luận                                                                                       | 6          |
| 23         | Lý thuyết hiện đại trong quản lý giáo dục                      | 3          | Hành vi tổ chức                                                                                 | 3          |
| 24         | Khai thác và quản lý tài nguyên nguồn lực trong trường học     | 3          | Đảm bảo chất lượng giáo dục                                                                     | 3          |
| 25         | Thực tập cơ sở                                                 | 2          | Thực tập 1                                                                                      | 3          |
| <b>V</b>   | <b>Ngành Kinh tế</b>                                           |            |                                                                                                 |            |
| 25         | Xác suất và thống kê                                           | 3          | Thống kê trong khoa học xã hội                                                                  | 3          |
| 26         | Tâm lý học đại cương                                           | 3          | Tâm lý học quản lý                                                                              | 3          |

| STT       | Tên học phần trong Chương trình đào tạo từ khoá 11 đến khoá 17 | Số tín chỉ | Tên học phần được công nhận kết quả và chuyển đổi tín chỉ trong Chương trình đào tạo từ khoá 18 | Số tín chỉ |
|-----------|----------------------------------------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 27        | Phân tích lợi ích - chi phí                                    | 3          | Phân tích chi phí - lợi ích                                                                     | 3          |
| <b>VI</b> | <b>Ngành Ngôn ngữ Anh</b>                                      |            |                                                                                                 |            |
| 28        | Phát âm Tiếng Anh                                              | 2          | Ngữ âm Tiếng Anh                                                                                | 3          |
| 29        | Ngữ pháp cơ bản                                                | 2          | Ngữ pháp tiếng Anh                                                                              | 3          |
| 30        | Ngữ pháp Tiếng Anh nâng cao                                    | 2          | Ngữ pháp tiếng Anh nâng cao                                                                     | 3          |
| 31        | Dẫn luận ngôn ngữ                                              | 2          | Dẫn luận ngôn ngữ                                                                               | 3          |
| 32        | Thực hành tiếng Anh 1                                          | 6          | Nghe 1 – Nói 1 – Đọc 1 – Viết 1                                                                 | 12         |
| 33        | Thực hành tiếng Anh 2                                          | 6          | Nghe 2 – Nói 2 – Đọc 2 – Viết 2                                                                 | 12         |
| 34        | Thực hành tiếng Anh 3                                          | 6          | Nghe 3 – Nói 3 – Đọc 3 – Viết 3                                                                 | 12         |
| 35        | Thực hành tiếng Anh 4                                          | 6          | Nghe 4 – Nói 4 – Đọc 4 – Viết 4                                                                 | 12         |
| 36        | Ngôn ngữ học đối chiếu                                         | 2          | Ngôn ngữ học đối chiếu                                                                          | 3          |
| 37        | Viết tiếng Anh học thuật                                       | 2          | Viết học thuật                                                                                  | 3          |
| 38        | Lý thuyết dịch                                                 | 2          | Lý thuyết dịch                                                                                  | 3          |
| 39        | Đất nước học Anh - Mỹ                                          | 2          | Đất nước học Anh - Mỹ                                                                           | 3          |
| 40        | Học tập theo dự án                                             | 2          | Học tập theo dự án                                                                              | 3          |
| 41        | Thuyết trình tiếng Anh                                         | 2          | Diễn thuyết trước công chúng                                                                    | 3          |
| 42        | Từ vựng học tiếng Anh                                          | 2          | Từ vựng học                                                                                     | 3          |
| 43        | Giao tiếp liên văn hóa                                         | 2          | Giao tiếp liên văn hóa                                                                          | 3          |
| 44        | Phương pháp giảng dạy tiếng Anh                                | 3          | Lý luận và phương pháp dạy học tiếng Anh                                                        | 3          |
| 45        | Kiểm tra đánh giá trong giảng dạy tiếng Anh                    | 3          | Kiểm tra đánh giá trong dạy học tiếng Anh                                                       | 3          |

